

Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 21 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2025/TLST - HNGĐ ngày 13/01/2025 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: **Chị NGUYỄN THỊ H** - sinh năm 1983

HKTT: xã T, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Nơi cư trú: P1001 A1 Tecco Garden, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh TRẦN VĂN H** - sinh năm 1981

HKTT: xã T, huyện Thanh Trì, Hà Nội

Nơi cư trú: P1001 A1 Tecco Garden, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **13/01/2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **13** tháng **01** năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn H có 02 con chung là Trần Công M, sinh ngày 16/12/2008 và Trần Minh A, sinh ngày 26/01/2011. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Công M và cháu Minh A. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Minh A mỗi tháng là 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*) kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu Minh A trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: chị H và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí LHST và 150.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 56492 ngày 13/01/2025). Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- UBND xã D, huyện M, tỉnh Hưng Yên
(Giấy chứng nhận kết hôn số 81 ngày 23/11/2011);
- Lưu HS;

